

<input type="checkbox"/> District Court <input type="checkbox"/> Denver Probate Court <input type="checkbox"/> <i>Tòa án Địa phương</i> <input type="checkbox"/> <i>Tòa án Chứng thực Denver</i> <div style="text-align: right;">County, Colorado <i>Quận, Colorado</i></div> <p>Court Address: <i>Địa chỉ Tòa án:</i></p> <hr/> <p>In the Interests of: <i>Bảo vệ Quyền lợi cho:</i></p> <p>Minor <i>Trẻ vị thành niên</i></p>	<p>COURT USE ONLY CHỈ DÀNH CHO TÒA ÁN SỬ DỤNG</p> <hr/> <p>Case Number: <i>Số Hồ sơ:</i></p> <p>Division Courtroom <i>Bộ phận Phòng xét xử</i></p>
<p>ORDER APPOINTING EMERGENCY GUARDIAN FOR MINOR PURSUANT TO § 15-14-204(5), C.R.S. LỆNH CHỈ ĐỊNH NGƯỜI GIÁM HỘ KHẨN CẤP CHO TRẺ VỊ THÀNH NIÊN THEO § 15-14-204(5), C.R.S.</p>	

Upon consideration of the Petition for Appointment of Emergency Guardian for the above minor and hearing on _____ (date),
Sau khi xem xét Đơn xin Chỉ định Người giám hộ Khẩn cấp cho trẻ vị thành niên có tên nêu trên và phiên điều trần vào _____ (ngày),

The court finds, determines and orders:

Tòa án có phán quyết, quyết định và ra lệnh:

1. Venue is proper.
Nơi xét xử có thẩm quyền.

2. Notice pursuant to § 15-14-204(5), C.R.S. was:
Thông báo theo § 15-14-204(5), C.R.S.:
 - Reasonable.
 - Hợp lý.*
 - Dispensed with because the court finds from affidavit or testimony that the minor will be substantially harmed before a hearing can be held on the petition.
 - Đã bị bãi bỏ vì tòa án nhận thấy từ tuyên thệ hoặc lời khai rằng trẻ vị thành niên sẽ bị tổn hại đáng kể trước khi tổ chức phiên điều trần về đơn xin.*

- A. If the emergency guardian is appointed without notice, notice of the appointment must be given within 48 hours after the appointment to the following:
Nếu người giám hộ khẩn cấp được chỉ định mà không có thông báo, thì thông báo chỉ định phải được cung cấp trong vòng 48 giờ kể từ khi chỉ định cho các cá nhân dưới đây:

Name <i>Họ tên</i>	Relationship to Minor <i>Mối quan hệ với Trẻ vị thành niên</i>
	Minor if 12 years or older at time of mailing <i>Trẻ vị thành niên nếu từ 12 tuổi trở lên tại thời điểm gửi thư</i>
	Parent <i>Cha mẹ</i>
	Parent <i>Cha mẹ</i>
	Person with care or custody if other than parent

	Người chăm sóc hoặc nuôi dưỡng nhưng không phải là cha mẹ

- B. A hearing on the appropriateness of the appointment must be held within five days after the appointment. The hearing will be held at the following time and location:
Phiên điều trần về tính phù hợp của việc chỉ định phải được tổ chức trong vòng năm ngày sau khi tiến hành chỉ định. Phiên điều trần sẽ được tổ chức theo thời gian và địa điểm như sau:

Date: _____ **Time:** _____ **Courtroom or Division:** _____
Ngày: _____ **Giờ:** _____ **Phòng xét xử hoặc Bộ phận:** _____
Address: _____
Địa chỉ: _____

3. The minor was born on _____ (date).
Ngày sinh của trẻ vị thành niên là _____ (ngày).
4. Following the procedures in § 15-14-201, et seq. is likely to result in substantial harm to the minor's health or safety and no other person appears to have authority to act in the circumstances pursuant to § 15-14-204(5), C.R.S.
Việc tuân thủ quy trình theo § 15-14-201, et seq. có khả năng dẫn đến tổn hại đáng kể đối với sức khỏe và sự an toàn của trẻ vị thành niên và dường như không có người nào khác có quyền hành động trong các trường hợp này theo § 15-14-204(5), C.R.S.
5. The emergency guardianship cannot exceed 60 days from appointment.
Quyền giám hộ khẩn cấp không có hiệu lực quá 60 ngày kể từ khi chỉ định.
6. The court finds it has no reason to know that the minor is an Indian Child as defined by the Indian Child Welfare Act under 25 U.S.C. § 1901 et seq.
 Tòa án nhận thấy không có lý do để biết rằng trẻ vị thành niên là Trẻ em Người Mỹ bản địa theo định nghĩa của Đạo luật Phúc lợi Trẻ em Người Mỹ bản địa theo 25 U.S.C. § 1901 et seq.

OR
HOẶC

- A separate Order regarding the court's findings pursuant to the Indian Child Welfare Act under 25 U.S.C. § 1901 et seq. was issued.
 Một Án lệnh riêng liên quan đến phán quyết của tòa án theo Đạo luật Phúc lợi Trẻ em Người Mỹ bản địa theo 25 U.S.C. § 1901 et seq. đã được ban hành.

7. The court appoints the following person as emergency guardian for the minor:

Tòa án chỉ định người sau đây là người giám hộ khẩn cấp cho trẻ vị thành niên:

Name: _____
Tên: _____

Street address: _____
Địa chỉ đường phố: _____

City: _____ State: _____ Zip Code: _____
Thành phố: _____ *Tiểu bang:* _____ *Mã Zip:* _____

Mailing address, if different: _____
Địa chỉ nhận Thư, nếu khác địa chỉ trên: _____

City: _____ State: _____ Zip Code: _____
Thành phố: _____ *Tiểu bang:* _____ *Mã Zip:* _____

Primary phone: _____ Alternate phone: _____
Số điện thoại chính: _____ *Số điện thoại thay thế:* _____

Email address: _____
Địa chỉ email: _____

8. **Letters of guardianship will be issued.** This emergency guardianship expires on _____ (date not to exceed 60 days from appointment.) The powers and duties of the emergency guardian are as follows:
Thư về quyền giám hộ sẽ được ban hành. Quyền giám hộ khẩn cấp này hết hạn vào _____ (không quá 60 ngày kể từ khi chỉ định). Quyền hạn và nhiệm vụ của người giám hộ khẩn cấp là như sau:

To perform any and all acts necessary for the day-to-day care, custody, education, recreation, and property of the minor.

Thực hiện bất kỳ và toàn bộ hành động cần thiết đối với việc chăm sóc hàng ngày, nuôi dưỡng, giáo dục, giải trí và tài sản của trẻ vị thành niên.

To access minor's medical records and information. The emergency guardian is deemed to be the minor's personal representative for all purposes relating to the minor's protected health information, as provided in HIPAA, Section 45 CFR 164.502(g)(2).

Tiếp cận hồ sơ y tế và thông tin của trẻ vị thành niên. Người giám hộ khẩn cấp được coi là người đại diện cá nhân thay mặt cho trẻ vị thành niên để phục vụ tất cả các mục đích liên quan đến thông tin sức khỏe được bảo vệ của trẻ vị thành niên, như được quy định trong HIPAA, Đoạn 45 CFR 164.502(g)(2).

To authorize any and all medical and dental care for the health and well-being of the minor. This care includes, but is not limited to, medical and dental exams and tests, x-rays, surgeries, anesthesia, and hospital care.

Cho phép bất kỳ và toàn bộ dịch vụ chăm sóc y tế và nha khoa để phục vụ sức khỏe thể chất và tinh thần của trẻ vị thành niên. Dịch vụ chăm sóc này bao gồm, nhưng không chỉ gồm, các thăm khám và xét nghiệm y tế và nha khoa, chụp X-quang, phẫu thuật, gây mê và chăm sóc tại bệnh viện.

To authorize mental health treatment, subject to § 27-65-107, C.R.S.

Cho phép điều trị sức khỏe tâm thần theo § 27-65-107, C.R.S.

Other: _____

Khác: _____

9. **The court further orders:**

Tòa án ra lệnh thêm:

Date: _____

Ngày: _____

Judge Magistrate

Thẩm phán Quan tòa